

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN T Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH L

Số: 05/2017/QĐST – HNGD

T, ngày 26 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2017/TLST- HNGD ngày 20 tháng 11 năm 2017 về việc “Xin Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích H - Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu C, thị trấn T, huyện T, tỉnh L.

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá T - Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu C, thị trấn T, huyện T, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 18 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 10/2017/TLST – HNGD ngày 20 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2017, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Nguyễn Bá T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích H - Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu C, thị trấn T, huyện T, tỉnh L.

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá T - Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu C, thị trấn T, huyện T, tỉnh L.

Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Nguyễn Bá T thống nhất thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị Bích H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Nhật Á - Sinh ngày 06 tháng 10 năm 2009 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh Nguyễn Bá T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bá P - sinh ngày 27 tháng 10 năm 2012 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Hai bên không đặt vấn đề cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Hai bên có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

c. Về tài sản chung, nợ chung: Cả hai không yêu cầu giải quyết.

d. Về án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng: Áp dụng Điều 147 BLTTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Nguyễn Bá T mỗi người phải chịu một nửa là 75.000 đồng án phí DSST. Chị Nguyễn Thị Bích H nhận nộp thay cho anh Nguyễn Bá T số tiền 75.000đ án phí DSST. Xác nhận chị Nguyễn Thị Bích H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0002559 ngày 20 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nay chị Nguyễn Thị Bích H được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh L;
- Lưu HS-TA.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Bình

